TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH THƯỢNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2023/HS-ST
Ngày: 15.3.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hổ - Cán bộ hưu trí

2. Ông Lê Thanh Nhã – Phó trưởng phòng giáo dục huyện U Minh Thượng.

Thư ký phiên tòa: Bà Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Tôn Minh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Th H**, sinh ngày 15/7/2000

Nơi sinh: huyện Vĩnh Th (nay huyện U M T), tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh H, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Trần Ngọc Ph, sinh năm 1975 và bà Võ Thị T, sinh năm 1977;

Vợ Lê Thị M, sinh năm 2004; con 01 người sinh năm 2022

Tiền án: Không, có nhân thân xấu ngày 21/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương

tích, đã được xóa án tích. Tại Bản án số 06/HSST ngày 14/3/2023 về tội Gây rối trật tự công cộng xử phạt 30 triệu đồng.

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2022 đến ngày 19/01/2023 được tại ngoại cho đến nay (có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Th D**, sinh ngày 24/9/2000

Nơi sinh: huyện Vĩnh Th , tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp B M , xã Vĩnh B B, huyện Vĩnh Th , tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Nguyễn Thanh D , sinh năm 1978 và bà Bùi Kim B , sinh năm 1979;

Vợ: chưa, Con: chưa.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2022 đến ngày 19/01/2023 được tại ngoại cho đến nay (có mặt).

* *Bị hại*: **Nguyễn Khai T**, sinh ngày 28/01/2006 có đơn xin vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Tr Đ , xã An M B , huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Khai T : **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980 (cha ruột T) có đơn xin vắng mặt.

Trương B H, sinh năm 1981 (mẹ ruột của T) có mặt

Đồng cư trú: Ấp Trung Đ, xã An Minh B, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: 1/ **Nguyễn Đức D**, sinh ngày 19/02/2003 có đơn xin vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp L 12, xã Vĩnh H, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

2/ **Trần Ngọc Ph** , sinh năm 1975 có mặt

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh T , xã Vĩnh H , huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

* *Người làm chứng:* 1/ Qui Ngọc B, sinh ngày 23/02/2006 vắng mặt

Người đại diện cho B: Qui Hoàng T, sinh năm 1979 vắng mặt

2/ Lê Tuấn K, sinh ngày 16/4/2006 vắng mặt

Người đại diện cho K : Lê Văn T, sinh năm 1979 vắng mặt

Đồng cư trú: Ấp Cạn Ng, xã Thạnh Y, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

3/ Trần Thành Đ, sinh ngày 09/12/2006 vắng mặt

Người đại diện cho Đ : Nguyễn Thị R, sinh năm 1984 vắng mặt

Đồng cư trú: Ấp Bình M , xã Vĩnh Bình B, huyện Vĩnh Th, tỉnh Kiên Giang

4/ Huỳnh Chung T, sinh ngày 24/02/2003 vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh H, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

5/ Phan Thế D, sinh ngày 20/01/2004 vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Cây B, xã Vĩnh H, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

6/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Th, xã Vĩnh H, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/10/2022, Nguyễn Khai T, sinh ngày 28/01/2006, là học sinh đang học tại Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U Minh Thượng, và Trần Văn Ng, sinh ngày 10/01/2006, xảy ra mâu thuẫn khi đá bóng tại sân bóng Minh Ngọc thuộc ấp Cạn Ngọn A, xã Thạnh Y , huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Sau đó, cả hai hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn.

Đến khoảng 16 giờ ngày 08/10/2022, T và Ng gặp nhau tại Kênh Xáng A thuộc ấp Trung Đ, xã An Minh B, huyện U M T. Khi gặp Ng, T dùng tay và chân đánh đá nhiều cái vào người của Ng gây xây xát, rồi lên xe bỏ đi. Sau đó, Ng đến Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng điều trị vết thương. Lúc này, Huỳnh Chung T biết được sự việc Ng bị đánh nên nói lại cho Trần Thái H, là em họ của Ng, biết. Sau đó, T cùng với H và Phan Thế D điều khiển xe mô tô đi đến kênh Xáng A để xem sự việc như thế nào. Khi đến nơi, H biết được Ng đang ở Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng nên đi đến Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng để gặp Ng. Trên đường đi, H gặp Nguyễn Thành D đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, mang biển kiểm soát 68L1-288.95, Hòa mới kêu D lại và kể lại sự việc Ng bị đánh và nhờ D chở H đến Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng gặp Ng, D đồng ý. H, D, T và D cùng nhau đến Trung tâm Y tế huyện U Minh Thượng để gặp Ng. Tại đây, Ng mới nói lại việc bị Nguyễn Khai T, là học sinh Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U Minh Thượng đánh. Nghe xong, H mới kêu D chở H đi tìm T để đưa T đến gặp Ng và kêu người nhà của T đến nói chuyện. Sau đó, D điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 68L1-288.95 chở H đi tìm T, T và D cũng điều khiển xe đi theo xem như thế nào. Sau đó, H và D đi đến sân bóng Minh Ng tìm T nhưng không gặp. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D điều khiển xe chở H đi đến Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U Minh Thượng để tìm T, T và D cũng điều khiển xe đi theo. Khi vào đến sân trường thì thấy có một nhóm học sinh đang đánh bóng chuyền. H đi đến hỏi “Thằng nào tên Khai T?”. Lúc này, có người trong

nhóm học sinh trả lời "Thằng mặc áo số 11 là Khai T". Tâm thấy người lạ đến tìm sợ có chuyện nên bỏ đi. Lúc này, D chạy đến chỗ T và nói "Sao mày đánh người ta". T mới nói không có đánh ai. D nói tiếp "Mày có đánh ai hay không, mày đi lên xe tao chở mày đi rồi tính". Lúc này, T không đồng ý đi theo và bỏ đi chỗ khác thì bị D nắm lấy cổ áo của T rồi kéo ra xe, T không chịu đi nên vùng vẫy kháng cự lại. D mới nói "Mày không đi tao cắt cổ mày", rồi tiếp tục nắm cổ áo của T kéo ra xe. H mới dùng tay đẩy T đi và cùng với D đưa T ngồi lên xe mô tô mang biển kiểm soát 68L1-288.95. D ngồi phía trước điều khiển xe, H ngồi phía sau dùng tay ôm T ngồi giữa. Khi đi ra đến cổng trường thì D dùng tay trái đánh cùi trỏ về phía sau trúng vào người T 01 cái. Lúc này, H kêu D chở T đi về Vĩnh Tiến. Trên đường đi, D hỏi T "Tại sao đánh người ta", T nói không có đánh thì D mới tiếp tục dùng cùi trỏ tay trái đánh về phía sau trúng vào người T 01 cái. Khi D và H chở T đi qua cầu Vĩnh Tiến thuộc ấp Vĩnh T, xã Vĩnh H, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, đến đoạn bãi đất trống thì dừng xe lại và thả T xuống. Sau khi xuống xe, D dùng tay đánh liên tiếp vào người của T 02 cái và dùng chân đá vào tay T 01 cái. Lúc này, ông Nguyễn V Đ ở gần đó thấy sự việc nên đến can ngăn, D và T mới cho T đi về. Sau đó, ông Đây điều khiển xe mô tô chở T đi về nhà của T, còn H và D lên xe bỏ đi.

Đến ngày 11/10/2022, ông Nguyễn Văn T, cha của Nguyễn Khai T, đã đến Công an xã Thạnh Y, huyện U M T tố giác hành vi của Trần Thái H và Nguyễn Thành D.

Vật chứng thu giữ: không

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSUMT ngày 07/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Trần Thái H và Nguyễn Thành D về tội "Bắt người trái pháp luật" quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51,54,58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thái H từ 12 – 18 tháng tù

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51,54,58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Trần Thái H đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại Nguyễn Khai T với số tiền là 20.000.000 đồng và người đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Về biện pháp tư pháp:

- 01 (một) đoạn video có thời lượng 03 phút 29 giây, được Cơ quan Cảnh sát điều tra trích xuất thu giữ từ camera đặt tại vị trí cổng Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U M T, được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu SANDISK đã được niêm phong, kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, mang biển kiểm soát 68L1-288.95, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Đức D và Nguyễn Đức D không có lỗi trong việc các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ xử lý.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo trình bày: Xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U M T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 07/10/2022, tại sân Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U M T thuộc ấp Cạn Ngọn A, xã Thạnh Y, huyện U M T, tỉnh

Kiên Giang, Trần Thái H và Nguyễn Thành D có hành vi dùng vũ lực, lời nói đe dọa, khống chế bắt Nguyễn Khai T, là người dưới 18 tuổi, đưa lên xe mô tô chở đi. Khi lên xe, Dự điều khiển xe mô tô, còn H ngồi sau ôm khống chế T cho D chở đi. Trên đường đi, D dùng tay đánh nhiều cái vào người T. Khi đi đến bãi đất trống đoạn thuộc ấp Vĩnh T, xã Vĩnh H, huyện U M T, Kiên Giang thì D và H thả T xuống xe, rồi D dùng tay và chân đánh, đá nhiều cái vào người của T. Khi được người khác can ngăn nên D và H mới cho T đi về.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận. Các bị cáo Trần Thái H và Nguyễn Thành D về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị hại T là người chưa đủ 18 tuổi, không có hành vi vi phạm pháp luật và các bị cáo là người không có thẩm quyền bắt người nhưng các bị cáo ngang nhiên dùng vũ lực nắm cổ áo, khống chế bắt bị hại T tại sân Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U M T là nơi T đang học, để đưa bị hại T lên xe máy chở đến nơi khác đánh T. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của bị hại được pháp luật bảo vệ. Hành vi bắt học sinh tại trường học trước sự chứng kiến của hơn 1000 học sinh và giáo viên của trường THCS và THPT U M T đã gây xôn xao trong dư luận, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lý hoang mang trong giới học sinh của toàn huyện.

Trong vụ án các bị cáo đồng phạm giản đơn không có tổ chức, bị cáo H vai trò là người rủ rê, khởi xướng, bị cáo H được cho tại ngoại để điều tra về tội gây rối trật tự công cộng thì lại tiếp tục phạm tội bắt giữ người trái pháp luật, thể hiện tính xem thường pháp luật. Bị cáo D là đồng phạm tích cực không biết Ng và T là ai, nhưng vẫn bắt giữ và đánh T.

Do đó, cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hậu quả hành vi phạm tội, để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Huỳnh Chung T và Phan Thế D không bàn bạc, tham gia, giúp sức cho Trần Thái H và Nguyễn Thành D trong việc bắt người trái pháp luật nên không xử lý.

Đối với thương tích của Nguyễn Khai T thì Nguyễn Khai T và người đại diện đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu giải quyết nên không xử lý.

Đối với sự việc đánh nhau gây thương tích giữa Nguyễn Khai T và Trần Văn Ng thì Trần Văn Ng chưa có yêu cầu giải quyết, khi nào có yêu cầu sẽ được giải quyết trong một vụ việc khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo là hợp lý Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

Về biện pháp tư pháp:

01 (một) đoạn video có thời lượng 03 phút 29 giây, được Cơ quan Cảnh sát điều tra trích xuất thu giữ từ camera đặt tại vị trí cổng Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U M T, được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu SANDISK đã được niêm phong, kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, mang biển kiểm soát 68L1-288.95, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Đức D và Nguyễn Đức D không có lỗi trong việc các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Trần Thái H đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại Nguyễn Khai T với số tiền là 20.000.000 đồng và người đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thái H và Nguyễn Thành D phạm tội: "Bắt giữ người trái pháp luật".

2. Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 157 điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thái H 01 năm 03 tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/11/2022 đến ngày 19/01/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành D 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/11/2022 đến ngày 19/01/2023.

3. Về biện pháp tư pháp:

01 (một) đoạn video có thời lượng 03 phút 29 giây, được Cơ quan Cảnh sát điều tra trích xuất thu giữ từ camera đặt tại vị trí cổng Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông U M T, được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu SANDISK đã được niêm phong, kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, mang biển kiểm soát 68L1-288.95, là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Đức D và Nguyễn Đức D không có lỗi trong việc các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo Trần Thái H đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại Nguyễn Khai T với số tiền là 20.000.000 đồng và người đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Trần Thái H và Nguyễn Thành D mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U M T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U M T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

Nguyễn Tấn Lợi

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Lợi

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện U Minh Thượng;*
- *Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh Thượng;*
- *Nhà tạm giữ Công an huyện U Minh Thượng;*
- *Trại tạm giam;*
- *Sở tư pháp;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng;*
- *Lưu.*